

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN TÀI CHÍNH

-----***-----

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Ngành: Tài chính - Ngân hàng
Chuyên ngành đào tạo: Ngân hàng

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:

Tiếng Việt: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 1

Tiếng Anh: CORPORATE FINANCE 1

Mã học phần: DTN.02.25

Số tín chỉ: 03

Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 138 tiết

- + Lý thuyết: 28 tiết
- + Bài tập, kiểm tra : 14 tiết
- + Thực hành và thảo luận nhóm 06 tiết
- + Tự học: 90 tiết

Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tài chính, Khoa Tài chính- Ngân hàng

Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: TS Bạch Đức Hiền

Chức danh: Trưởng bộ môn Tài chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904.100.643; Email: bachduchien@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: Thạc sỹ Nguyễn Phương Nga

Chức danh: Phó trưởng bộ môn Tài chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0915.219.864; Email: nguyenphuongnga@fbu.edu.vn

3) Họ và tên: ThS.Nguyễn Thị Quyên

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0974587386; Email: ntquyen2010@fbu.edu.vn

2. Các môn học tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

3. Mục tiêu của học phần:

3.1. Mục tiêu chung:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp: Hiểu được nội dung tài chính doanh nghiệp, nắm được kiến thức cơ bản về quản lý chi phí, doanh

thu, lợi nhuận và vốn kinh doanh và quản trị vốn kinh doanh của doanh nghiệp

3.2. Mục tiêu cụ thể:

Trang bị kiến thức cần thiết cho người học về: Nội dung, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến tài chính doanh nghiệp; nhìn nhận được mối quan hệ giữa tiền với thời gian và rủi ro: những vấn đề cơ bản trong quản trị chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp, quản trị vốn cố định và quản trị vốn lưu động của doanh nghiệp.

Giúp cho người học hình thành kỹ năng xác định được giá trị tương lai, giá trị hiện tại của tiền; chi phí, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp; các chỉ tiêu đánh giá hiệu suất và hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp.

Phát triển kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng phản biện; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình vấn đề mạch lạc, thuyết phục.

Thể hiện năng lực tự chủ; khả năng tự học tập, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses learning outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

CLO 1: Giải thích được nội dung những kiến thức cơ bản về nội dung, vai trò của tài chính doanh nghiệp; khái niệm về chi phí kinh doanh, giá thành sản phẩm, doanh thu, lợi nhuận, của doanh nghiệp; hao mòn và khấu hao tài sản cố định; vốn lưu động, dòng tiền của doanh nghiệp để có thể vận dụng vào công tác chuyên môn

CLO 2: Giải thích được tác động của các nhân tố về hình thức pháp lý tổ chức doanh nghiệp, đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của ngành kinh doanh, môi trường kinh doanh đến tài chính doanh nghiệp; mối quan hệ giữa tiền với thời gian và rủi ro; mối quan hệ giữa sản lượng sản phẩm sản xuất tiêu thụ hay doanh thu với chi phí cố định kinh doanh, chi phí biến đổi và giá cả sản phẩm.

CLO 3: Vận dụng được kiến thức vào việc xem xét các vấn đề về: Quản trị chi phí, quản trị doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp; quản trị vốn cố định, vốn lưu động; quản trị vốn bằng tiền và dòng tiền của doanh nghiệp, quản trị nợ phải thu, quản trị hàng tồn kho của doanh nghiệp.

CLO 4: Tính toán được: Giá trị hiện tại và giá trị tương lai của tiền; giá thành sản phẩm, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp; mức khấu hao và tỷ lệ khấu hao tài sản cố định; các chỉ tiêu đánh giá hiệu suất sử dụng vốn cố định, vốn lưu động và hiệu quả sử dụng toàn bộ vốn kinh doanh của doanh nghiệp

CLO 5: Thực hiện được kỹ năng làm việc độc lập tự nghiên cứu tài liệu, bài tập tại nhà, tham gia thảo luận nhóm.

CLO 6: Phát triển được năng lực tự chủ, bày tỏ ý kiến cá nhân trong thảo luận, tranh luận; hình thành tinh thần khởi nghiệp; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
CLO 1			M							
CLO 2			H							
CLO 3			H							
CLO 4					M					
CLO 5								M		
CLO 6										H
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN			H		M			M		H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Phương pháp thuyết giảng	H	H	H	H		
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H		M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	H	M
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M		H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M	H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Chuyên cần (tham gia đủ 100% số buổi)						H
Hoạt động cá nhân tại lớp (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)	H	H	H	H		H

Hoạt động cá nhân tại nhà (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	M	M	M	M		H
Hoạt động nhóm (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H	H	H	H	H
Thực hành (tập diễn tình huống, thực tập, chữa bài tập)	H	H	H		H	M
Kiểm tra giữa kỳ	H	H	H	H		M
Kiểm tra cuối kỳ (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)	H	H	H	H		M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

5. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Học liệu:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1]. TS. Bạch Đức Hiền (chủ biên) , Tài chính doanh nghiệp tập 1 và tập 2, Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội- NXB Thống Kê, năm 2015

[2] TS. Bạch Đức Hiền, Hệ thống câu hỏi và bài tập tài chính doanh nghiệp, Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội, NXB Thống kê, năm 2016.

6.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Giáo trình Tài chính doanh nghiệp của Học viện Tài chính, TS. Bùi Văn Vân và TS. Vũ Văn Ninh. NXB Tài chính 2013.

[2] Tài chính doanh nghiệp hiện đại, TS. Trần Ngọc Thơ - NXB Thống kê năm 2003.

[3] Luật Doanh nghiệp 2020 và Các chính sách, chế độ của Nhà nước về quản lý tài chính doanh nghiệp hiện hành.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần đề cập đến những kiến thức cơ bản về nội dung và vai trò của tài chính doanh nghiệp; mối quan hệ giữa tiền với thời gian và rủi ro; chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản phẩm, doanh thu, lợi nhuận và phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp; vốn cố định và vốn lưu động của doanh nghiệp; quản trị vốn bằng tiền, quản trị nợ phải thu và quản trị hàng tồn kho của doanh nghiệp. Học phần bao gồm các phần chính sau:

- + Tổng quan về tài chính doanh nghiệp
- + Giá trị theo thời gian của tiền
- + Chi phí, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp
- + Vốn kinh doanh của doanh nghiệp
- + Quản trị vốn lưu động của doanh nghiệp
- Học phần thuộc khối, kiến thức chuyên ngành.

8. Kế hoạch giảng dạy:

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CĐR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TLN , TH	KT				
Bài 1	<p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p> <p>1.1. Tài chính doanh nghiệp và các quyết định tài chính chiến lược của doanh nghiệp</p> <p>1.1.1. Hoạt động của doanh nghiệp và tài chính</p> <p>1.1.2. Nội dung tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.1.3. Các quyết định tài chính chiến lược của doanh nghiệp</p> <p>1.2. Vai trò và mục tiêu của tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.2.1. Vai trò của tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.2.2. Mục tiêu của tài chính doanh nghiệp</p>	3				5	CLO 1, CLO 2, CLO 5,	Thuyết giảng, Phát vấn,	<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 1 từ trang 17 đến trang 25</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1,2,3</p>
Bài 2	<p>TIẾP:</p> <p>CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p>	1				2	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5,,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p>

<p>1.3. Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc tổ chức tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.3.1. Hình thức pháp lý tổ chức doanh nghiệp</p> <p>1.3.2. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của ngành kinh doanh</p> <p>1.3.3. Môi trường kinh doanh</p> <p>Chương 2: GIÁ TRỊ THEO THỜI GIAN CỦA TIỀN</p> <p>2.1. Khái niệm về giá trị theo thời gian của tiền</p> <p>2.2. Lãi đơn, lãi kép và dòng tiền</p> <p>2.2.1. Lãi đơn, lãi kép.</p> <p>2.2.2. Dòng tiền</p> <p>2.3. Giá trị tương lai của tiền</p> <p>2.3.1. Giá trị tương lai của một khoản tiền</p> <p>2.3.2. Giá trị tương lai của một dòng tiền</p> <p>2.4. Giá trị hiện tại của tiền</p> <p>2.4.1. Giá trị hiện tại của một khoản tiền</p> <p>2.4.2. Giá trị hiện tại của một dòng tiền không bằng nhau</p> <p>2.4.3. Giá trị hiện tại của dòng tiền đều</p> <p>2.5. Giá trị hiện tại của dòng tiền đều vô hạn</p>	2				3					<p>+ Đọc trước giáo trình chương 6 từ trang 26 đến trang 38</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 4,5,6,7,8 chương 1</p> <p>(Sách Hệ thống câu hỏi và bài tập, trang 7)</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 2 từ trang 33 đến trang 48</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1,2,3.</p> <p>(Sách Hệ thống câu hỏi và bài tập, trang 10)</p>
---	---	--	--	--	---	--	--	--	--	---

	<p>TIẾP: CHƯƠNG 2</p> <p>2.6. Lãi suất danh nghĩa, lãi suất thực hưởng và lãi suất tương đương</p> <p>2.6.1. Lãi suất danh nghĩa, lãi suất thực hưởng</p> <p>2.6.2. Lãi suất tương đương</p> <p>2.7. Vận dụng lý thuyết giá trị theo thời gian của tiền</p> <p>2.7.1. Xác định lãi suất</p> <p>2.7.2. Xác định kỳ hạn</p> <p>2.7.3. Xác định khoản tiền phải thanh toán trong hợp đồng tín dụng trả dần đều hay mua hàng trả góp</p> <p>2.7.4. Các ứng dụng khác</p> <p>CHƯƠNG 3: CHI PHÍ, DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN DOANH NGHIỆP</p> <p>3.1. Chi phí kinh doanh của doanh nghiệp</p> <p>3.1.1. Khái niệm về chi phí kinh doanh</p> <p>3.1.2. Nội dung chi phí kinh doanh của DN</p>	2				3	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 2 từ trang 48 đến trang 53</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 4, 5, 6..</p> <p>+ Làm bài tập chương 2 từ số 01 đến số 13</p> <p>(Sách Hệ thống câu hỏi và bài tập, trang 12)</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 3 từ trang 55 đến trang 60</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2, 3.</p>	
Bài 3		1				2				
Bài 4	<p>CHỮA BÀI TẬP</p> <p>CHƯƠNG 2</p>		3			5	CLO 2, CLO 4, CLO 5, CLO 6	Hướng dẫn SV làm bài tập	<p>Trình bày bài làm bài tập trên lớp, trả lời những câu hỏi trên lớp</p>	
Bài 5	<p>TIẾP CHƯƠNG 3</p> <p>3.2. Chi phí sản xuất kinh doanh và giá thành sản</p>	3				5	CLO 1, CLO 3, CLO 4, CLO 5,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p>	

	<p>phẩm của doanh nghiệp</p> <p>3.2.1. Phân loại chi phí sản xuất kinh doanh</p> <p>3.2.2. Giá thành và hạ giá thành sản phẩm của DN</p> <p>3.3. Doanh thu và thu nhập khác của DN</p> <p>3.3.1. Doanh thu của doanh nghiệp</p> <p>3.3.2. Thu nhập khác của doanh nghiệp</p>						CLO 6,		<p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 3 từ trang 61 đến trang 72</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 4, 5 chương 3</p> <p>(Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập tài chính doanh nghiệp, trang 17)</p>
Bài 6	<p>TIẾP CHƯƠNG 3</p> <p>3.4. Lợi nhuận và điểm hòa vốn.</p> <p>3.4.1 Lợi nhuận của doanh nghiệp.</p> <p>3.4.2. Điểm hòa vốn</p> <p>3.4.3. Các biện pháp chủ yếu tăng lợi nhuận của doanh nghiệp</p> <p>3.5. Phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp và các quỹ của doanh nghiệp.</p> <p>3.5.1. Phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp</p> <p>2.6.3 Các loại quỹ trích lập từ lợi nhuận của DN.</p>	3			6	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước GT chương 3 từ trang 72 đến trang 90</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 6, 7, 8, 9</p> <p>+ Làm bài tập từ số 01 đến số 9</p> <p>+ Thực hiện câu hỏi trắc nghiệm từ câu 1 đến câu 5</p> <p>(Tài liệu bắt buộc 2 Hệ thống câu hỏi và bài tập tài chính doanh nghiệp, trang 17 - 26)</p>	
Bài 7	<p>CHỮA BÀI TẬP CHƯƠNG 3</p>		3		6	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5, CLO 6	Hướng dẫn SV làm bài tập	<p>Trình bày bài làm bài tập trên lớp, trả lời những câu hỏi trên lớp</p>	

Bài 8	<p>Chương 4: VỐN KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP</p> <p>4.1. Tổng quan về vốn kinh doanh của doanh nghiệp</p> <p>4.2. Vốn cố định</p> <p>4.2.1. Tài sản cố định và vốn cố định</p> <p>4.2.2. Hao mòn và khấu hao tài sản cố định</p> <p>- KIỂM TRA LẦN 1</p>	2			1	6	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5, CLO 6,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 4 từ trang 91 đến trang 115</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1, 2, 3</p> <p>+ Làm bài tập từ số 01 đến số 02</p> <p>(Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập tài chính doanh nghiệp, trang 29 đến trang 31)</p>
Bài 9	THẢO LUẬN NHÓM			3		6	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5, CLO 6	Tổ chức thảo luận nhóm	<p>Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm</p> <p>Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp</p>
Bài 10	<p>TIẾP CHƯƠNG 4</p> <p>4.2.3. Các phương pháp tính khấu hao tài sản cố định</p> <p>4.2.4. Hiệu suất sử dụng vốn cố định và các giải pháp chủ yếu nâng cao hiệu suất sử dụng vốn cố định</p> <p>4.3. Vốn lưu động</p> <p>4.3.1. Nội dung và thành phần vốn lưu động</p>	3				6	CLO 1, CLO 3, CLO 4, CLO 5,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 4 từ trang 116 đến trang 142</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 4,5,6,7</p> <p>+ Làm bài tập từ số</p>

	4.3.2. Nhu cầu vốn lưu động và phương pháp xác định nhu cầu vốn lưu động								03 đến số 07 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập tài chính doanh nghiệp, trang 31 đến trang 36)
Bài 11	<p>TIẾP CHƯƠNG 4</p> <p>4.3.3. Hiệu suất sử dụng vốn lưu động của doanh nghiệp</p> <p>4.4. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp</p> <p>4.4.1. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp</p> <p>4.4.2. Các giải pháp chủ yếu quản trị và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh của doanh nghiệp</p> <p>-CHỮA BÀI TẬP CHƯƠNG 4</p>	2	1			6	CLO 1, CLO 3, CLO 4, CLO 5,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 4 từ trang 142 đến trang 151</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 8,9</p> <p>+ Làm bài tập từ số 08 đến số 09</p> <p>(Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập TCDN, trang 36 - 38)</p>
Bài 12	<p>CHỮA BÀI TẬP CHƯƠNG 4</p> <p>- KIỂM TRA LẦN 2</p>		2		1	6	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5, CLO 6	Hướng dẫn SV làm bài tập	Trình bày bài làm bài tập và trả lời những câu hỏi trên lớp
Bài 13	<p>Chương 5: QUẢN TRỊ VỐN LƯU ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP</p> <p>5.1. Quản trị vốn bằng tiền và dòng tiền của doanh nghiệp</p> <p>5.1.1. Quản trị vốn bằng tiền của doanh nghiệp</p> <p>5.1.2. Dòng tiền của doanh nghiệp</p>	3				6	CLO 1, CLO 3, CLO 4, CLO 5,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình chương 5 từ trang 153 đến trang 176</p>

	nghiệp 5.1.3. Các giải pháp chủ yếu quản trị vốn bằng tiền và dòng tiền của doanh nghiệp								+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1,2,3 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập TCDN, trang 39)
Bài 14	TIẾT CHƯƠNG 5 5.2. Quản trị khoản phải thu 5.2.1. Tầm quan trọng quản trị khoản phải thu 5.2.2. Chính sách tín dụng đối với khách hàng của doanh nghiệp 5.2.3. Các giải pháp chủ yếu quản lý khoản phải thu 5.3. Quản trị hàng tồn kho 5.3.1. Tầm quan trọng của quản lý vốn về hàng tồn kho và các yếu tố ảnh hưởng mức dự trữ hàng tồn kho 5.3.2. Các chi phí liên quan đến dự trữ hàng tồn kho 5.3.4. Các giải pháp chủ yếu quản trị vốn dự trữ hàng tồn kho	3			5	CLO 1, CLO 3, CLO 4, CLO 5,		-Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình chương 5 từ trang 175 đến trang 200 + Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 4,5 ,6 ,7. + Làm bài tập chương 5 từ số 01 đến số 08 (Tài liệu bắt buộc 2 - Hệ thống câu hỏi và bài tập TCDN, trang 39 - 45)	
Bài 15	CHỮA BÀI TẬP CHƯƠNG 5		3			6	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5, CLO 6	Hướng dẫn SV làm bài tập	Trình bày bài làm bài tập và trả lời những câu hỏi trên lớp
Bài 16	THẢO LUẬN NHÓM Hướng dẫn ôn tập			3		7	CLO 1, CLO 2, CLO 4, CLO 5, CLO 6	- Tổ chức thảo luận nhóm & Hướng dẫn ôn	- Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp - Nêu ý kiến cần giải đáp khi nghe hướng dẫn ôn tập

								tập	
Tổng số tiết	28	12	6	2	90				
Tổng tiết chuẩn	28	12	3	2	90				

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

10.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

10.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	Yêu cầu chung: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. Sinh viên tích cực phát biểu. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.
2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1-2 bài)	10 %	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên làm việc độc lập. Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.
3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)	20%	Yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. Mục đích: <ul style="list-style-type: none"> Ghi nhớ kiến thức đã học. Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt

		hơn vào cuối kỳ.
4. Thi hết học phần (tự luận)	60%	<p>Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt. • Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. • Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
Xuất sắc	9-10	<p>Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi.</p> <p>Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý).</p> <p>Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic.</p> <p>Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn.</p> <p>Không có lỗi chính tả.</p>	
Khá – Giỏi	7-8	<p>Trả lời đúng 70-80% câu hỏi.</p> <p>Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý.</p> <p>Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic.</p> <p>Còn lỗi chính tả.</p>	
Trung bình	5-6	<p>Trả lời đúng 50-60% câu hỏi.</p> <p>Không phân tích.</p> <p>Trình bày không rõ ý, chưa logic.</p> <p>Còn lỗi chính tả.</p>	
Yếu	3-4	<p>Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi.</p> <p>Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%.</p> <p>Không hiểu câu hỏi.</p> <p>Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi).</p> <p>Nhiều lỗi chính tả.</p>	

Kém	0-2	<p>Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%.</p> <p>Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung.</p> <p>Không hiểu câu hỏi.</p> <p>Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi).</p> <p>Diễn đạt không rõ ý.</p> <p>Nhiều lỗi chính tả.</p>	
------------	-----	---	--

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người soạn đề cương





PGS. TS. Nguyễn Thị Liên

TS. Bạch Đức Hiền

Nguyễn Phương Nga